

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **140/2023/HS-ST**
Ngày: 22 – 5 – 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Thủy và ông Võ Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Tạ Đình Thành và ông Hoàng Trọng Thọ – Điều là Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh K (Tên gọi khác: Rốt); Sinh ngày 25/11/2002 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Không xác định được cha; con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/01/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 05/2023/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/7/2022; chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Hoài N, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

2. Anh Hồ Văn T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 41 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên Nguyễn Anh K nảy sinh ý định mua trái phép chất ma túy để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời. Thực hiện ý định, vào ngày 24/7/2023, K liên hệ với một nam thanh niên (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) đặt mua

20 viên ma túy dạng “Kẹo” và một hộp mười ma túy dạng “Khay” với số tiền 12.000.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K thuê xe Taxi (không xác định được biển số và người điều khiển) đến khu vực đường H, phường T, thành phố H, nhận 01 gói ma túy và để lại số tiền 12.000.000 đồng tại chân cột đèn điện chiếu sáng ven đường. Sau khi mua được chất ma túy, Nguyễn Anh K phân chia ma túy dạng “Khay” thành 04 gói nhỏ để vừa bán vừa sử dụng (K một mình sử dụng 06 viên ma túy dạng “Kẹo”, 01 gói ma túy dạng “Khay”; số ma túy còn lại K cất giữ để bán cho người khác kiếm lời).

Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/7/2023, K nhận được điện thoại của một nam thanh niên tên “V” (không xác định được tên tuổi, địa chỉ), người này cung cấp cho K 02 số điện thoại của người có nhu cầu mua chất ma túy là các số điện thoại: 0384827553, 0773304444. Sau đó, K chủ động liên hệ với người sử dụng số điện thoại: 0384827553 thì gặp một nam thanh niên (không xác định được tên tuổi, địa chỉ), người này đặt mua từ K 02 viên ma túy dạng “Kẹo” và 01 gói ma túy dạng “Khay” với số tiền 3.100.000 đồng và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán là khu vực chân cầu V, thuộc phường V, thành phố H. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/7/2022, Khoa thuê xe Taxi (không xác định được biển số và người điều khiển) đến khu vực chân cầu Vỹ Dạ, thuộc phường Vỹ Dạ, thành phố H, gặp một nam thanh niên (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) giao cho người này 02 viên ma túy dạng “Kẹo” và 01 gói ma túy dạng “Khay” và nhận số tiền 3.400.000 đồng.

Sau đó, Nguyễn Anh K tiếp tục liên hệ với số điện thoại: 0773304444 thì gặp một nam thanh niên (không xác định được tên tuổi, địa chỉ), người này đặt mua từ K 12 viên ma túy dạng “Kẹo” và 02 gói ma túy dạng “Khay” với số tiền: 6.900.000 đồng và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán là ở khu vực đường P, phường K, thành phố H. K thu giấu trong người 12 viên ma túy dạng “Kẹo”, 02 gói ma túy dạng “Khay” và thuê xe taxi biển số: 75A- 171.05 do anh Ngô Hoài N điều khiển đến địa điểm giao hẹn để bán ma túy. Đến 23 giờ 40 phút ngày 25/7/2023, khi Nguyễn Anh K đang đứng trước khu vực nhà số 32 đường P, phường K, thành phố H, để chờ bán trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phối hợp với Công an phường Kim Long, thành phố Huế bắt quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan. Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Anh K ngày 26/7/2023, có kết quả: Dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng đã tạm giữ:

Thu giữ trong người Nguyễn Anh K 01 gói ni lông bên trong chứa 12 viên nén màu nâu nhạt; 02 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, có số Imei: 357272097012268; số tiền 2.000.000 đồng.

Tạm giữ các tài liệu khác, gồm: 22 trang giấy A4 trích sao dữ liệu từ điện thoại thu giữ của Nguyễn Anh K thể hiện hành vi trao đổi thông tin về việc mua bán trái phép chất ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số: 442/KL-KTHS ngày 31/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

+ 12 (mười hai) viên nén đều có màu nâu nhạt gửi giám định có tổng khối lượng là: 5,8137g (năm phẩy tám một ba bảy gam), là ma túy, loại MDMA,

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là: 2,0855g (hai phẩy không tám năm năm gam), là ma túy, loại Ketamine và Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định, gồm:

+ 5,6637g (năm phẩy sáu sáu ba bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 12 viên nén đều có màu nâu nhạt;

+ 1,9855g (một phẩy chín tám năm năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng;

+ Các vật dụng dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định;

* Tại Kết luận giám định số: 1811/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng - Viện Khoa học Hình sự, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 3,8%; hàm lượng Ketamine là 16,5%. Trong 1,9855g mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng Methamphetamine là: 0,07gam, khối lượng Ketamine là: 0,32gam.

* Tại văn bản số: 08/C09C-Đ2 ngày 12/01/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng - Viện Khoa học Hình sự về việc trả lời kết luận giám định: Khối lượng của Methamphetamine và Ketamine trong: 2,0855g mẫu tinh thể rắn màu trắng thu giữ ban đầu lần lượt là: 0,0792g và 0,3441g.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy MDMA và Methamphetamine đã được giám định xác định là: 5,8137gam + 0,0792gam = 5,8929g và ma túy, loại Ketamine đã được giám định, xác định là: 0,3441g.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSTPH ngày 30/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; tổng hợp hình phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 05/2023/HS-ST Ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 26/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng có số Imei: 357272097012268; số tiền 3.100.000 đồng là tiền do Nguyễn Anh K bán ma túy ngày 25/7/2022 mà có;

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Anh K để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định và vô bao gói kèm theo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo, thấy rằng: Do bản thân là người nghiện ma túy nên Nguyễn Anh Khoa đã mua ma túy nhằm bán lại cho những người nghiện khác để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời, cụ thể:

Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 25/7/2023, tại khu vực trước số nhà 32 đường P, phường K, thành phố H, Nguyễn Anh K đang có hành vi chuẩn bị bán trái phép các chất ma túy, loại MDMA và Methamphetamine có tổng khối lượng là 5,8929g (năm phẩy tám chín hai chín gam) và 0,3441g (không phẩy ba bốn bốn một gam) ma túy, loại Ketamine cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ), thì bị bắt quả tang.

Nguyễn Anh K tàng trữ 03 (ba) chất ma túy nhằm mục đích để bán trái phép cho người khác, trong đó có 02 chất ma túy (MDMA và Methamphetamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và 01 chất ma túy (Ketamine) được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên việc tính khối lượng để xác định khung hình phạt theo Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ được tính như sau:

Tỷ lệ 5,8929g (năm phẩy tám chín hai chín gam) ma túy, loại MDMA và Methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: $(5,8929\text{gam}/30) \times 100\% = 19,64\%$.

Tỷ lệ 0,3441g (không phẩy ba bốn bốn một gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: $(0,3441\text{gam}/100) \times 100\% = 0,34\%$.

Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy trên là: $19,64\% + 0,34\% = 19,98\%$, là dưới 100%. Do đó, hành vi của Nguyễn Anh K đã phạm vào điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/7/2022, tại khu vực chân cầu V, thuộc phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Anh K đã bán trái phép 02 viên ma túy dạng “Kẹo” và 01 gói ma túy dạng “Khay” với

số tiền: 3.400.000 đồng cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ). Do đó, hành vi của Nguyễn Anh K còn thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Anh K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi và khối lượng các chất ma túy nói trên, Nguyễn Anh K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh K và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, ngày 28/6/2022, Nguyễn Anh K cùng đồng phạm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế phát hiện; trong quá trình truy xét, giải quyết vụ án thì Nguyễn Anh K bỏ trốn khỏi nơi cư trú và tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang và bị khởi tố, tạm giam trong vụ án này. Ngày 05/01/2023, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 05/2023/HS-ST nên hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp cần chấp nhận. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, là người nghiện ma túy và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, Nguyễn Anh K khai nhận đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác nhưng không xác định được tên tuổi, nhân thân, lai lịch của người mua ma túy, không xác định được khối lượng ma túy đã bán, số tiền đã bán, đồng thời không xác định rõ thời gian và địa điểm cụ thể đã bán trái phép chất ma

túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với nam thanh niên có tên “V”, cung cấp 02 số điện thoại để Nguyễn Anh K liên hệ việc bán trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế đã tiến hành xác minh theo những thông tin do bị cáo cung cấp và tài liệu, chứng cứ đã thu giữ được trong hồ sơ vụ án nhưng vẫn chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế tách ra thụ lý bằng một nguồn tin về tội phạm riêng để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đối tượng mua và bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Anh K, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Ngô Hoài N lái xe Taxi biển kiểm soát 75A-171.05 không biết Nguyễn Anh K thuê xe Taxi do mình điều khiển để đi bán trái phép chất ma túy nên không xem xét, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng có số Imei: 357272097012268 là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy và số tiền 3.400.000 đồng là tiền do bán ma túy ngày 25/7/2022 mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Anh K để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K (tên gọi khác: Rốt) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; tổng hợp hình phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 05/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 và Quyết định thi hành án số: 169A/2023/QĐ-CA ngày 08/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 26/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng có số Imei: 357272097012268; số tiền 3.400.000 đồng là tiền do Nguyễn Anh K bán ma túy ngày 25/7/2022 mà có;

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Anh K để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 5,6637gam mẫu bột được nghiền từ 12 viên nén đều có màu nâu nhạt cùng với các vật liệu dùng để bao gói; 1,89 gam chất màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế và chứng từ giao dịch số 030423.0009.000121 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Anh Kh phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng

Số: 140A/2023/TA-TB

Thành phố Huế, ngày 08 tháng 6 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45; 260 và 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số: 140/2023/HS-ST ngày 22-5-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế có lỗi do đánh máy cần được sửa chữa như sau:

Tại dòng 1, 11, 31 và 35 trang 2 và dòng 24 trang 4 tính từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi năm “2023”; Nay được sửa chữa như sau: “2022”.

Tại dòng 17 trang 2 và dòng 2 trang 4 tính từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi “...3.100.000 đồng...”; nay được sửa chữa như sau: “...3.400.000 đồng...”.

Tại dòng 33 trang 4 tính từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “... điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự...”; Nay được sửa chữa như sau: “... điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự...”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT; THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng